

Số: LL/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 xã Kbang

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công năm 2026 trên địa bàn xã.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng dự thảo Nghị quyết*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ điểm b khoản 7 và khoản 8 Điều 60¹, khoản 2 và khoản 3 Điều 88² Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024, việc Hội đồng nhân dân xã quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2026 của xã là đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ trình

(1) Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 11/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về *việc phê duyệt bổ sung vốn đầu tư năm 2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026*.

(2) Dự thảo Phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2026.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

3.1. Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất và

¹ Điều 60. Trình tự lập, phê duyệt kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách nhà nước

7. Việc giao kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn ngân sách địa phương thực hiện như sau:

b) Tại kỳ họp cuối năm, Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định kế hoạch đầu tư công năm sau của cấp mình, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án;

8. ... Đối với kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm đầu tiên của giai đoạn sau, căn cứ vào dự toán chi ngân sách địa phương cho đầu tư phát triển, Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

² Điều 88. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp

2. Xem xét, cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu.

3. Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.

đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định một số nội dung như sau:

(1) Quyết định Kế hoạch đầu tư công năm 2026 của xã Kbang, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án sử dụng vốn đầu tư phân cấp xã thực hiện, cụ thể:

- Vốn đầu tư tập trung: 4.266 triệu đồng.
- Vốn tiền sử dụng đất: 4.250 triệu đồng

(Chi tiết phụ lục số 01 kèm theo)

(2) Thống nhất phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 là 99.438 triệu đồng (Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ, bốn trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn), trong đó vốn ngân sách trung ương: 29.922 triệu đồng, vốn ngân sách cấp tỉnh: 69.516 triệu đồng, vốn ngân sách xã 8.516 triệu đồng.

(Chi tiết biểu mẫu số 02, 03, 04 kèm theo)

3.2. Đề nghị điều chỉnh dự thảo Nghị quyết như sau:

- Tại Điều 1: Điều chỉnh thành

“Kế hoạch đầu tư công ngân sách xã Kbang năm 2026 cụ thể như sau:

(1). Quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2026 của xã Kbang, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án sử dụng vốn đầu tư phân cấp xã thực hiện, cụ thể:

- Vốn đầu tư tập trung: 4.266 triệu đồng.*
- Vốn tiền sử dụng đất: 4.250 triệu đồng.*

(Phụ lục chi tiết số 01 đính kèm)

(2) Thống nhất phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước là 99.438 triệu đồng (Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ, bốn trăm ba mươi tám triệu đồng chẵn), trong đó vốn ngân sách trung ương: 29.922 triệu đồng, vốn ngân sách cấp tỉnh: 69.516 triệu đồng, vốn ngân sách xã 8.516 triệu đồng.

(Chi tiết biểu mẫu số 02, 03, 04 kèm theo)”

- Tại các phụ lục:

+ Bỏ các phụ lục 02, 03 kèm theo dự thảo Nghị quyết;

+ Phụ lục 01: Bỏ các cột “*Chủ đầu tư*”; cột “*Thuyết minh làm rõ về (1) sự cần thiết đầu tư; (2) lý do, cơ sở sắp xếp thứ tự, mức độ ưu tiên trong danh mục dự án đề xuất đầu tư của đơn vị*” nhằm đảm bảo bảo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 60 Luật Đầu tư công số 58/2024/NQ15;

+ Biểu mẫu số 03: Bỏ các cụm từ “*Dự kiến*”, bỏ các cột “*Nhu cầu kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 5 năm 2026-2030*” và điều chỉnh cụm từ “*kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 05 năm 2026-2030*” thành “*kế hoạch đầu tư công năm 2026 vốn ngân sách nhà nước*”, bỏ

sung thêm cột “Ngân sách trung ương” trước cột “Ngân sách tỉnh”. Được thể hiện lại theo biểu mẫu số 02 kèm theo Báo cáo thẩm tra này.

+ Biểu mẫu số 04: Điều chỉnh cụm từ “Dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN của các cơ quan, đơn vị và địa phương giai đoạn 2026-2030” thành “Kế hoạch đầu tư công năm 2026 vốn ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị”. Được thể hiện lại theo biểu mẫu số 03 kèm theo Báo cáo thẩm tra này.

+ Biểu mẫu số 05: Điều chỉnh cụm từ “... bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn trong nước giai đoạn 05 năm 2026-2030” thành “...bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn trong nước năm 2026”. Được thể hiện lại theo biểu mẫu số 04 kèm theo báo cáo thẩm tra này.

- Về thể thức, bố cục dự thảo Nghị quyết: Ban Kinh tế - Ngân sách xã thống nhất.

3.3. Một số kiến nghị

Tại buổi thẩm tra, cơ quan chuyên môn thuyết minh sự cần thiết đầu tư 04 danh mục, dự án đề xuất đầu tư; các nội dung là điều kiện để quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 19 Luật đầu tư công năm 2024. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo trình tự theo quy định của pháp luật, Ban đề nghị cơ quan chuyên môn tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét quyết định chủ trương đầu tư trong đó quan tâm đánh giá sự phù hợp với phương hướng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch; khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công cùng báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và các tài liệu liên quan để cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư.

Qua thẩm tra, Ban nhận thấy: 04 Dự án khởi công mới chưa đủ điều kiện để Hội đồng nhân dân xã quyết định bố trí vốn kế hoạch đầu tư công theo quy định tại điều 56³ Luật đầu tư công năm 2024 (chưa có quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư), quy định tại khoản 8 Điều 4⁴ Luật đầu tư công năm 2024; khoản 9 Điều 18⁵ (được sửa đổi bởi Điểm h Khoản 5 Điều 7), Khoản 4 Điều 38⁶ (được đổi bởi Điểm d Khoản 17 Điều 7) Luật sửa đổi Luật đầu tư công 2024. Theo đó, từ

³ Điều 56. Điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm

1. Chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác phải có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, trừ dự án đầu tư công khẩn cấp, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA không hoàn lại.

2. Chương trình, dự án, nhiệm vụ và đối tượng đầu tư công khác đã được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán.

⁴ Điều 4. Giải thích từ ngữ

8. Chủ trương đầu tư là quyết định của cấp có thẩm quyền về những nội dung chủ yếu của chương trình, dự án đầu tư, làm căn cứ để lập, trình và phê duyệt quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư, quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư công.

⁵ Điều 18. Thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án

9. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chủ trương đầu tư dự án sau đây:

a) Dự án nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên, nguồn vốn hợp pháp của địa phương thuộc cấp mình quản lý;

b) Dự án nhóm B, nhóm C thực hiện trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp quyết định chủ trương đầu tư

⁶ Điều 38. Thẩm quyền quyết định đầu tư chương trình, dự án

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư dự án nhóm B, nhóm C do cấp xã quản lý.

ngày 01/01/2025, Ủy ban nhân dân xã quyết định chủ trương các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp xã làm cơ sở để cơ quan chuyên môn lập và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư làm điều kiện để được bố trí vốn kế hoạch đầu tư công hàng năm.

Ban đề nghị cơ quan chuyên môn khẩn trương tham mưu Ủy ban nhân dân xã hoàn chỉnh đầy đủ hồ sơ, thủ tục trước khi trình Hội đồng nhân dân. Trường hợp các Dự án này không kịp hoàn thành hồ sơ trước kỳ họp, đề nghị không đưa vào danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2026 trình Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp lần này.

4. Kết luận

Trên cơ sở thẩm quyền ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và kết quả giải trình, tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của cơ quan trình dự thảo nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã thống nhất trình Hội đồng nhân dân xã quyết định kế hoạch đầu tư công năm 2026 của xã tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, Hội đồng nhân dân xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Văn phòng HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Huỳnh Thị Hà Giang

DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG YÓN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026
 (Kèm theo Báo cáo số 14/LĐ/BC-BKTNS ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Kbang)

ĐVT: triệu đồng



STT	Danh mục dự án	Thời gian-KC HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn năm 2026			
			Số Quyết định	Tổng số	Trong đó: NS xã	Tổng số	Vốn đầu tư tập trung	Vốn sử dụng đất	
	TỔNG SỐ						8.516	4.266	4.250
	Dự án khởi công mới						8.516	4.266	4.250
1	Ngâm tràn qua suối Tà Cán (khu vực Cầu khai, thôn 15)	2026					1.500	1.250	250
2	Trường tiểu học Kim Đồng	2026					4.000		4.000
3	Hàng rào trụ sở Đảng ủy xã	2026					700	700	
4	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung các tuyến đường nội thị trấn (nay là xã Kbang)	2026					2.316	2.316	

Biểu mẫu số 02

Biểu mẫu số 03 - Theo Nghị định 31/2017/NĐ-CP

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG
VỐN NSNN NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số 41/BC-BKTNS ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Kbang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN				Ghi chú
		Tổng số	Ngân sách Trung ương	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách xã	
A	B	1	2	3	4	5
	TỔNG SỐ					
	<i>Trong đó:</i>					
-	<i>Vốn trong nước</i>					
-	<i>Vốn nước ngoài</i>					
I	CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	99.438	34.188	61.000	4.250	
	<i>Trong đó:</i>					
-	<i>Vốn trong nước</i>	29.922	29.922			
-	<i>Vốn nước ngoài</i>					
-	<i>Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất</i>	4.250			4.250	
-	<i>Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết</i>	61.000		61.000		
-	<i>Vốn cân đối địa phương theo tiêu chí, định mức</i>	4.266	4.266			

Biểu mẫu số 03

Biểu mẫu số 04 - Theo Nghị định 31/2017/NĐ-CP

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NSNN CỦA CÁC CƠ QUAN,
ĐƠN VỊ NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số 41/BC-BKTNS ngày 13 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Kbang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Vốn trong nước			
		Tổng số	Trong đó		
			Đầu tư theo ngành, lĩnh vực của các cơ quan, đơn vị và cân đối NSDP	Chương trình mục tiêu quốc gia	Chương trình mục tiêu
A	B	1	2	3	4
	Tổng số				
1	Ban quản lý dự án xã	99.438	99.438		

DANH MỤC DỰ ÁN TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN TRONG NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Báo cáo số **A/BC-BK/NS** ngày 13/12/2025 của Ban chấp hành Ngân sách Hội đồng nhân dân xã Kbàng)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bỏ trí				Kế hoạch đầu tư công năm 2026 vốn trong nước					Ghi chú	
					Số Quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tức cả các nguồn vốn)	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			Ghi chú			
							NSTW	Ngân sách tỉnh		NSTW	Ngân sách tỉnh		NSTW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã		Vốn đầu tư tập trung		Vốn sử dụng đất
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
						243.516	135.000	100.000	8.516	239.000	105.078	39.000	95.622	29.922	61.000	8.516	4.266	4.250	
A	Ban quản lý dự án					243.516	135.000	100.000	8.516	239.000	105.078	39.000	95.622	29.922	61.000	8.516	4.266	4.250	
1	Công trình chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2026					235.000	135.000	100.000	-	235.000	105.078	39.000	90.922	29.922	61.000	-	-	-	
1.1	Giao thông					135.000	135.000	-	-	135.000	105.078	-	29.922	29.922	-	-	-	-	
-	Đường liên xã huyện Kbàng, tỉnh Gia Lai	Kbàng		2024-2026		135.000	135.000			135.000	105.078		29.922	29.922					
1.2	Y tế					100.000	-	100.000	-	100.000	-	39.000	61.000	-	61.000	-	-	-	
-	Trung tâm y tế huyện Khang	Kbàng		2024-2026		100.000		100.000		100.000		39.000	61.000		61.000				
2	Dự án khởi công mới					8.516	-	-	8.516	4.000	-	-	4.700	-	-	8.516	4.266	4.250	
2.1	Chỉ đạo dự - đào tạo và dạy nghề					4.000	-	-	4.000	4.000	-	-	4.000	-	-	4.000	-	4.000	
-	Trường tiểu học Kim Đồng	Xã Kbàng				4.000			4.000	4.000			4.000			4.000		4.000	
2.2	Giao thông					3.816	-	-	3.816	-	-	-	-	-	-	3.816	3.566	250	
-	Ngã ba qua suối Tà Càn (thủ vực Châu Khì, thôn 15)					1.500			1.500							1.500	1.250	250	
-	Hệ thống cấp nước sinh hoạt tập trung các tuyến đường nội thị trấn (nay là xã Kbàng)					2.316			2.316							2.316	2.316		
2.3	Chỉ đạo đồng các cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể					700	-	-	700	-	-	-	700	-	-	700	700	-	
-	Hàng rào trụ sở Đảng ủy xã	Kbàng				700			700				700			700	700		

Số: 39 /BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 440/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Báo cáo kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã năm 2025.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Đánh giá chung về tình hình thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai: Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là sau sắp xếp đơn vị hành chính. Ban Chỉ đạo cấp xã được thành lập, kiện toàn, Ban quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xã được thành lập; Xây dựng kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn năm 2025; quá trình triển khai thực hiện, Ủy ban nhân dân xã đã phân công trách của nhiệm của từng cơ quan chủ trì chương trình, từng dự án, duy trì chế độ họp giao ban, đôn đốc thực hiện và giải ngân.

- Kết quả giải ngân đến thời điểm báo cáo 8,347 tỷ đồng; đạt 40,32%¹ kế hoạch vốn giao; ước đạt đến 31/12 đạt 20,394 tỷ đồng², đạt 89,51% kế hoạch vốn giao.

1.1. Chương trình Nông thôn mới

¹ Tổng kế hoạch vốn 20,702 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư 13,999 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 6,703 tỷ đồng. Kết quả giải ngân đến thời điểm báo cáo: 8,347 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư 6,585 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 1,762 tỷ đồng.

² Ước kết quả giải ngân 20,394 tỷ đồng, trong đó: Vốn đầu tư 13,691 tỷ đồng, vốn sự nghiệp 6,703 tỷ đồng.

- Sau sắp xếp xã, Ủy ban nhân dân xã rà soát các tiêu chí xã nông thôn mới³ trên địa bàn đạt 15/19 tiêu chí⁴; Làng Cam (Xã Đăk Smar cũ) nay là làng Đăk Smar đạt 17/19 tiêu chí; Làng Đăk Kjong đạt 16/19 tiêu chí.

- Chương trình được triển khai với 05 nội dung thành phần⁵ với 06 nội dung chủ yếu gồm: (1) Thực hiện lập, triển khai thực hiện quy hoạch chung xã; (2) Phát triển hạ tầng trên địa bàn xã⁶; (3) Hỗ trợ trang thiết bị dụng cụ thể thao ngoài trời cho 06 thôn, làng⁷; (4) Lắp đặt điện năng lượng mặt trời tại 02 thôn, làng⁸; (5) Tổ chức triển khai các nội dung thành phần và tổng kết Chương trình; (6) Tổ chức Hội nghị truyền thông tại 04 điểm làng⁹.

1.2. Chương trình Giảm nghèo bền vững

- Với tỷ lệ giảm nghèo thực hiện là 1,62%, Ủy ban nhân dân xã đã hoàn thành vượt mức 0,19% chỉ tiêu giảm hộ nghèo được giao, thể hiện sự nỗ lực trong công tác giảm nghèo của chính quyền xã trong năm 2025.

- Chương trình được triển khai với 04 dự án¹⁰ với 06 nội dung thực hiện trên địa bàn xã cụ thể: (1) Hỗ trợ nuôi bò sinh sản, (2) Hỗ trợ trồng cây mắc ca, (3) Tổ chức đào tạo nghề, (4) Tổ chức điều tra thu thập thông tin người lao động trên địa bàn xã; (5) Tập huấn nghiệp vụ công tác rà soát hộ nghèo và tổng kết đánh giá thực hiện chương trình; (6) Tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện và thực hiện rà soát hộ nghèo, cận nghèo.

³ Rà soát các tiêu chí theo Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 23/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Quy định cụ thể một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 áp dụng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

⁴ 04 tiêu chí không đạt là tiêu chí số 2 (giao thông), tiêu chí số 5 (trường học), tiêu chí số 11 (nghèo đa chiều), tiêu chí số 17 (môi trường và an toàn thực phẩm).

⁵ (1) Nội dung thành phần số 1: Rà soát điều chỉnh, lập mới và triển khai thực hiện quy hoạch chung xã.

(2) Nội dung thành phần số 2: Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn, đô thị và kết nối các vùng miền.

(3) Nội dung thành phần số 6 (Nội dung 1) Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá, thể thao nông thôn, gắn với tổ chức cộng đồng.

(4) Nội dung thành phần số 7 (Nội dung 5) Giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; tập trung triển khai các mô hình thôn xóm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn; khu dân cư kiểu mẫu.

(5) Nội dung thành phần số 11: Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới; truyền thông về xây dựng Nông thôn mới, phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng Nông thôn mới ((5.1) Nội dung số 1: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá; nhân rộng mô hình giám sát an ninh hiện đại và giám sát của cộng đồng; (5.2) Nội dung 04: Đẩy mạnh, đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy của cán bộ, người dân về xây dựng Nông thôn mới.

⁶ Thực hiện 06 dự án, trong đó 01 dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi (Công trình Thủy lợi Lơ Vi - xã Lơ Ku trước sắp xếp); 05 công trình thuộc lĩnh vực giao thông.

⁷ 06 thôn làng gồm: (1) Làng Đăk Smar (2) Làng Króit - xã Đăk Smar trước sắp xếp, (3) Làng Đăk Kjong; (4) Làng Chơch, (5) Làng Tăng - xã Lơ Ku trước sắp xếp và (6) Thôn 1.

⁸ 02 thôn làng, gồm: Làng Lơ Vi và Thôn 14 (Xã Lơ Ku trước sắp xếp).

⁹ 04 thôn làng, gồm: Làng Chơch, Bôn, Kbon, Tăng - xã Lơ Ku trước sắp xếp.

¹⁰ (1) Dự án 2: Dự án đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo.

(2) Dự án 3 - Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

(3) Dự án 4 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững ((3.1) Tiểu dự án 1 - Phát triển giáo dục nghề nghiệp, về việc làm bền vững; (3.2) Tiểu dự án 3 - Hỗ trợ việc làm bền vững)

(4) Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình ((4.1) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình; (4.2) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá).

1.3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Chương trình được triển khai thực hiện với 04 dự án¹¹ với 07 nội dung gồm: (1) Hỗ trợ đất ở, (2) Hỗ trợ nhà ở, (3) Hỗ trợ chuyển đổi nghề; (4) Đầu tư, sửa chữa cơ sở hạ tầng (*Nhà sinh hoạt cộng đồng; nương thoát nước các làng Chre, Nak, Groi; sửa chữa 01 công trình giao thông*); (5) Hỗ trợ nuôi bò sinh sản; (6) Hỗ trợ máy móc phục vụ sản xuất; (7) Hỗ trợ cơ sở vật chất trang thiết bị cho 02 trường học¹².

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù các Chương trình mục tiêu đã được Ủy ban nhân dân xã tích cực triển khai và đạt nhiều kết quả, quá trình thực hiện vẫn còn một số hạn chế và nguyên nhân như:

Về tồn tại hạn chế: Tiến độ thực hiện một số dự án, tiểu dự án, nội dung chương trình còn chậm; Tỷ lệ giải ngân đến thời điểm báo cáo thấp.

Về nguyên nhân: Các cơ quan, cán bộ, công chức còn lúng túng trong triển khai các dự án; nguồn vốn ngân sách tỉnh bổ sung, điều chỉnh để thực hiện các Chương trình chậm; địa bàn rộng, dân cư phân tán; các nội dung thực hiện và đối tượng thụ hưởng giữa 02 chương trình còn trùng lặp khó khăn trong công tác phân định nhiệm vụ và nguồn lực thực hiện giữa các dự án, tiểu dự án.

3. Một số kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân xã quan tâm thực hiện một số nội dung:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn đánh giá cụ thể các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*) để đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình thực tế trên địa bàn xã.

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình nhất là các công trình đầu tư cơ sở hạ tầng; hoàn thiện thủ tục thanh, quyết toán theo đúng quy định và đảm bảo tiến độ hoàn thành.

¹¹ (1) Dự án 1: *Giải quyết tình trạng thiết đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt ((1.1) – Hỗ trợ đất ở; (1.2) Hỗ trợ nhà ở), (1.3) Hỗ trợ chuyển đổi nghề)*

(2) Dự án 3: *Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hoá theo chuỗi giá trị.*

(3) Dự án 4: *Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (02 dự án đầu tư trên địa bàn thị trấn trước sắp xếp; 01 dự án sửa chữa trên địa bàn xã Lơ Ku trước sắp xếp)*

(4) Dự án 5: *Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ((4.1) – Tiểu dự án 1: *Đổi mới hoạt động, củng cố các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xoá mù chữ cho người vùng đồng bào dân tộc thiểu số.**

¹² Trường PTDT Nội trú xã Kbang và Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Đăk Smar.

- Nâng cao tỷ lệ giải ngân thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã; rà soát từng nội dung, từng hoạt động, tập trung giải ngân các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sinh kế, ...

- Để đảm bảo tính hiệu quả và đạt được mục tiêu chương trình đối với các nguồn vốn đã hỗ trợ, đề nghị Ủy ban nhân dân xã, Ban quản lý chương trình mục tiêu quốc gia; Trưởng thôn, làng; Trưởng nhóm cộng đồng thực hiện rà soát và theo dõi, giám sát chặt chẽ các dự án đã và đang triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Bên cạnh đó, Ban đề nghị các cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã trao đổi, thảo luận nhằm đề xuất các giải pháp và biện pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu năm 2025 với mục tiêu trọng tâm là phần đầu hoàn thành giải ngân cao nhất kế hoạch vốn giao trong thời gian gấp rút còn lại của năm, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã được giao.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã năm 2025.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

Số: 34/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 (lĩnh vực kinh tế - ngân sách)

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 420/BC-UBND ngày 08/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 (lĩnh vực kinh tế - ngân sách).*

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế, Văn phòng HĐND - UBND xã (*các cơ quan được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất với nội dung Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực kinh tế - ngân sách. Năm 2025, Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, kịp thời, góp phần ổn định đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội và đóng góp cho kinh tế chung của xã, cụ thể:

1. Về những kết quả đạt được

Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất với kết quả đạt được trong năm 2025, báo cáo đã thể hiện đầy đủ những công việc trọng tâm thuộc lĩnh vực kinh tế - ngân sách mà Ủy ban nhân dân xã đã lãnh đạo, chỉ đạo trong thời gian qua.

- Thu ngân sách dự kiến đạt và vượt dự toán¹, cho thấy sự nỗ lực lớn trong công tác quản lý thu; Chương trình giảm nghèo bền vững vượt chỉ tiêu tỉnh, Hội

¹ Tổng thu ngân sách xã đến 30/11/2025: 180,483 tỷ (đạt 210,04% so với dự toán giao). Ước thực hiện đến 31/12/2025, tổng thu ngân sách xã đạt 183,697 tỷ đồng (đạt 213,78% so với dự toán); thu ngân sách trên địa bàn dự kiến đạt 41,741 tỷ đồng, vượt kế hoạch tỉnh giao (Tỉnh giao thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 34,296 tỷ đồng)

đồng nhân dân xã giao².

- Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được quan tâm, các chỉ tiêu về Môi trường, lâm nghiệp đạt và vượt chỉ tiêu³; trong đó công tác trồng rừng và cây phân tán đạt 183,9% chỉ tiêu giao.

- Hoạt động nông nghiệp ổn định: Sản xuất nông nghiệp được duy trì, năng suất, giá trị sản xuất nông nghiệp được giữ vững. Công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm được tăng cường, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm trên diện rộng.

- Giải ngân vốn đầu tư công và chương trình mục tiêu quốc gia được đẩy mạnh trong 6 tháng cuối năm, đặc biệt trong tháng 12 năm 2025 với nhiều công trình, dự án phân đầu hoàn thành khối lượng và đang tiến hành nghiệm thu, giải ngân theo kế hoạch vốn giao.

2. Về tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, một số tồn tại, hạn chế cần tiếp tục được tập trung tháo gỡ, như: Tiến độ giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm so với kế hoạch đề ra; Chỉ tiêu nông nghiệp chưa đạt kế hoạch tỉnh giao⁴; tiến độ triển khai quy hoạch chung xã chậm so với kế hoạch của tỉnh; sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng⁵, còn phụ thuộc nhiều vào thời tiết và xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc; thực hiện các thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai còn chậm; tình trạng khai thác cát, đất trái phép còn xảy ra; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã chưa nhịp nhàng, đồng bộ.

II. Về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2026

Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất báo cáo Ủy ban nhân dân xã; nhiệm vụ và giải pháp đã tập trung khắc phục đối với các tồn tại, hạn chế được đánh giá trong năm 2025, các nhiệm vụ đã tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường quản lý nhà nước trong quản lý đất đai, khoáng sản, và phân đầu hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới, là cơ sở quan trọng để đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân xã giao.

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách xã kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân xã nghiên cứu, tiếp tục thảo luận để cùng Ủy ban nhân dân xã xây dựng và triển khai các giải pháp cụ thể, thực hiện tốt hơn trong năm 2026 nhằm phân đầu đạt mục tiêu kế hoạch năm 2026 đã đề ra, trong đó tập trung các nội dung như: (1) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và hệ thống chính trị của thôn, làng trong các lĩnh vực đất đai, môi trường và đầu tư cơ sở hạ tầng. (2) Tập trung các biện pháp, giải pháp nhằm phân đầu hoàn thành 04 tiêu chí nông thôn

² Tổng số hộ nghèo cuối năm 2025 là 156 hộ, chiếm 2,66% tổng số hộ dân trên địa bàn, giảm 1,62% so với năm 2024, vượt chỉ tiêu tỉnh giao 1,09%.

³ Tỷ lệ sử dụng nước sạch 56,02% và tỷ lệ thu gom rác thải 59,25% đều vượt kế hoạch tỉnh giao

⁴ Diện tích gieo trồng các loại cây trồng toàn xã 7.502 ha, đạt 97,3% kế hoạch tỉnh giao;

⁵ Con bão số 13 gây thiệt hại lớn ước tính trên 138 tỷ đồng.

mới⁶ chưa đạt; (3) Ứng dụng khoa học kỹ thuật trong trồng trọt, chăn nuôi; chuyển giao giống cây trồng, vật nuôi phù hợp và có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình kinh tế - xã hội năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2026 (lĩnh vực kinh tế - ngân sách).

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thảo luận và quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

⁶ Giao thông, Trường học, Nghèo đa chiều, Môi trường

Số: 35/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện thu chi ngân sách xã; dự toán thu, chi ngân sách năm 2026

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 435/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2025; dự toán thu, chi ngân sách năm 2026.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ các quy định tại khoản 5 Điều 60¹ Luật Ngân sách nhà nước 2015, điểm c khoản 1 Điều 59² Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13, việc Hội đồng xã xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã tại kỳ họp cuối năm là đúng quy định.

2. Về hồ sơ

Báo cáo số 435/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2025; dự toán thu, chi ngân sách năm 2026.

3. Về nội dung báo cáo

3.1. Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất với đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025, cụ thể:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện đạt 41,758 tỷ đồng,

¹ Điều 60. Báo cáo tình hình chấp hành ngân sách nhà nước

5. Ủy ban nhân dân các cấp ở địa ... báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tình hình thực hiện ngân sách địa phương tại kỳ họp cuối năm và báo cáo đánh giá bổ sung tại kỳ họp giữa năm sau.

² Điều 59. Xem xét báo cáo

1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây:

c) ...; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hiện ngân sách nhà nước; ...

vượt 21,76% so với dự toán giao. Trong đó: Có 06/10 khoản thu đạt và vượt dự toán³; 04/10 khoản thu không đạt dự toán⁴.

2. Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 287 tỷ đồng, đạt 97,19% so dự toán giao, các khoản chi nhiệm vụ thường xuyên, đầu tư phát triển và chương trình mục tiêu quốc gia cơ bản được đảm bảo.

3. Dự phòng ngân sách: Chưa thực hiện trong 6 tháng cuối năm.

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Mặc dù tổng thu ngân sách nhà nước vượt kế hoạch, nhưng vẫn còn 04/10 khoản thu không đạt dự toán Hội đồng nhân dân xã giao, cho thấy sự thiếu đồng đều và chưa vững chắc trong cơ cấu nguồn thu⁵; Việc vượt thu lớn chủ yếu nhờ vào khoản tiền sử dụng đất (vượt 253%), là khoản thu mang tính không ổn định, dễ biến động.

3.2. Dự toán thu, chi ngân sách năm 2026

- Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 25,644 tỷ đồng.

- Dự toán thu ngân sách xã: 201,566 tỷ đồng, trong đó bao gồm: Thu xã hưởng theo phân cấp 16,917 tỷ đồng và thu bổ sung từ cấp trên 184,649 tỷ đồng.

- Dự toán chi ngân sách xã 201,566 tỷ đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển 8,516 tỷ đồng; chi thường xuyên 187,510 tỷ đồng; Dự phòng ngân sách xã 3,246 tỷ đồng và 10% tiết kiệm chi thường xuyên thực hiện cải cách tiền lương 2,294 tỷ đồng.

3.3. Một số kiến nghị

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 thấp hơn đáng kể so với ước thực hiện năm 2025, đặc biệt là đối với các khoản thu không ổn định như tiền sử dụng đất; Nguồn thu ngân sách xã vẫn chủ yếu phụ thuộc vào bổ sung từ ngân sách cấp trên chiếm 91,6%. Cơ cấu chi ưu tiên chi thường xuyên để đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cấp xã và an sinh xã hội.

Để nâng cao chất lượng điều hành và thực hiện dự toán ngân sách trong năm 2026, Ban Kinh tế - Ngân sách xã đề nghị Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo, triển khai một số nhiệm vụ sau:

Tăng cường khai thác nguồn thu ổn định, tập trung rà soát, chống thất thu đối với các khoản thu không đạt dự toán năm 2025, đặc biệt là Thuế công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh.

Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, ngân sách; tập trung giải ngân các khoản

³ (1) Thuế nhà đất/Thuế đất phi Nông nghiệp; (2) Thuế nhà đất/Nông nghiệp; (3) Tiền sử dụng đất; (4) Lệ phí trước bạ; (5) Thu phí và lệ phí; (6) Thu khác và phạt các loại.

⁴ (1) Thuế công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh; (2) Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước; (3) Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; (4) Thuế thu nhập cá nhân.

⁵ Các khoản thu đạt tỷ lệ thấp: Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước ước đạt 10,48%; Thuế giá trị gia tăng ước đạt 75,04%.

chi đầu tư phát triển ngay từ đầu năm, không để tình trạng dồn chi vào cuối năm; Tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo chi đúng, chi đủ và có hiệu quả.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật giúp người dân và doanh nghiệp hiểu rõ, tự giác thực hiện nghĩa vụ thuế; chủ động xây dựng các giải pháp điều hành ngân sách linh hoạt, kịp điều chỉnh ngân sách dự toán ngân sách và định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện thu chi ngân sách xã; dự toán thu, chi ngân sách năm 2026.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

Số: 36/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết trong dự toán ngân sách xã năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã nội dung phân bổ, giao dự toán chi tiết đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết trong dự toán ngân sách xã năm 2025.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 4¹ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật quản lý sử dụng tài sản công; Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử phạm vi phạm hành chính; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 17/9/2025 của Hội đồng nhân dân xã Kbang về quyết định dự toán ngân sách năm 2025 xã Kbang sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/11/2025 của Hội đồng nhân dân xã Kbang về quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ các quy định nêu trên, nhằm triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, trên cơ sở đề xuất của Phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân xã đã quyết định phân bổ, giao dự toán chi cho các cơ quan, đơn vị đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; đồng thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân xã và Hội đồng nhân dân xã các nội dung đã phân bổ, giao dự toán chi cho các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Sửa đổi bổ sung Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã Kbang đúng quy định.

Về các nội dung phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ

¹ 2a. Giao Ủy ban nhân dân cùng cấp phân bổ, giao dự chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết quy định các điểm a khoản 2 Điều này đảm bảo kịp thời, thời tiết, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất.

chi tiết trong dự toán ngân sách xã năm 2025, cụ thể: Chi quốc phòng 250 triệu đồng²; Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội 100 triệu đồng; Quản lý hành chính 1.074,070 triệu đồng; Dự phòng ngân sách 198,993 triệu đồng, Ủy ban nhân dân xã chưa phân bổ. Đối với Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề Ủy ban nhân dân xã đã phân bổ 3.393,30 triệu đồng³ để thực hiện chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP Nghị định số 238/2025/NĐ-CP, Nghị định 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Ban Kinh tế - Ngân sách xã thông nhất như Báo cáo số 437/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về phân bổ, giao dự toán chi tiết đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết trong dự toán ngân sách xã năm 2025.

Đối với khoản chi còn lại: (1) Chi Quốc phòng 250 triệu đồng; (2) Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội 100 triệu đồng; (3) Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề 1.019,046 triệu đồng; (4) Chi quản lý hành chính 1.074,070 triệu đồng; (5) Dự phòng ngân sách 198,993 triệu đồng; đề nghị Ủy ban nhân dân xã thực hiện phân bổ, giao theo quy định của pháp luật; đồng thời định kỳ Ủy ban nhân dân xã báo cáo các nội dung chi cụ thể cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết trong dự toán ngân sách xã năm 2025.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

² Dự toán phân bổ sau điều chỉnh Nghị quyết 25/NQ-HĐND ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Khang: 210.000.000 đồng

Dự toán phân bổ bổ sung theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (phân bổ từ nguồn cân đối tỉnh bổ sung): 40.000.000 đồng.

³ Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 22/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc xuất ngân sách cấp bổ sung cho phòng Văn hoá – xã hội chi trả, cấp bù học phí thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ học phí cho sinh viên: 29.525.000 đồng;

Quyết định số 860/QĐ-UBND 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc cấp bổ sung cho các đơn vị trường học trên địa bàn xã thực hiện chi trả chế độ chính sách cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, học kỳ II năm học 2024-2025 và học kỳ I năm học 2025-2026: 3.339.841.000 đồng;

Quyết định số 861/QĐ-UBND ngày 04/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc xuất ngân sách xã bổ sung cho phòng Văn hoá – Xã hội chi trả cấp bù học phí thực hiện chính sách miễn, giảm, hỗ trợ chi phí cho sinh viên (đợt 2 năm 2025): 23.934.000 đồng.

Số: 38/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã tình hình thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 436/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 59¹ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13, việc Hội đồng nhân dân xã xem xét báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là đúng thẩm quyền.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã. Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp: Ủy ban nhân dân cấp xã trước sắp xếp đã kịp thời ban hành các Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025²; Sau sắp xếp, công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đa số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức đã nghiêm túc triển khai thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát thông qua các hoạt động lồng ghép việc giám sát, kiểm tra Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Qua đó, công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 đã đạt được một

¹ Điều 59. Xem xét báo cáo

1. Hội đồng nhân dân xem xét các báo cáo sau đây:

c) ...; báo cáo của Ủy ban nhân dân về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ...

² Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20/2/2025 của Ủy ban nhân dân thị trấn Kbang; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 19/2/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Smar và Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 24/2/2025 của Ủy ban nhân dân xã Lơ Ku.

số kết quả như: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngay từ đầu năm đạt 165 triệu đồng³; tiếp tục rà soát, tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm 2025 theo Nghị quyết 173/NQ-CP⁴ ngày 13/6/2025 đạt 105,288 triệu đồng; đã kịp thời giao tự chủ tự chủ cho 13 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã quản lý; sau sắp xếp tiếp nhận và bố trí sử dụng 12 cơ sở nhà, đất phục vụ kịp thời cho hoạt động của chính quyền cấp xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; công tác điều hành, giải ngân được thực hiện quyết liệt, góp phần sớm đưa các dự án, công trình vào hoạt động, chống lãng phí trong sử dụng vốn đầu tư công.

Tuy nhiên, qua thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã còn nhận thấy: Mặc dù sau sắp xếp đã tiếp nhận và bố trí sử dụng 12 cơ sở nhà, đất phục vụ kịp thời hoạt động chính quyền địa phương cấp xã; đề xuất phương án điều chuyển các trụ sở cũ cho các đơn vị khác nhằm đảm bảo sử dụng đúng mục đích, khai thác tối đa công năng, tránh lãng phí; tuy nhiên Ủy ban nhân dân xã chưa xây dựng phương án xử lý đối với máy móc, thiết bị và tài sản khác⁵ đã tiếp nhận. Do đó, để đảm bảo không lãng phí, thất thoát tài sản công đề nghị Ủy ban nhân dân xã sớm triển khai xử lý tài sản công trên địa bàn xã theo quy định pháp luật về quản lý tài sản công.

Bên cạnh đó, Báo cáo của Ủy ban nhân dân xã chưa tổng hợp số liệu cụ thể liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực như đầu tư, tài nguyên, ... Do vậy, từ năm 2026 trở đi, Ban Kinh tế - Ngân sách xã đề nghị Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo xây dựng và ban hành Chương trình hành động tiết kiệm chống lãng phí với các nội dung chi tiết, cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện cho từng lĩnh vực trọng điểm theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Thị Hà Giang

³ Trong đó: Thị trấn Kbang 60 triệu đồng, UBND xã Lơ Ku 55 triệu đồng, UBND xã Đăk Smar 50 triệu đồng.

⁴ Nghị quyết 173/NQ-CP ngày 13/6/2025 của Chính phủ Quy định phạm vi, đối tượng tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2025.

⁵ Kể cả 2 cơ sở nhà, đất của Phòng Nông nghiệp và Tài nguyên môi trường huyện trước sắp xếp đã bàn giao (hiện trạng tài sản lúc nhận bàn giao đã hư hỏng, xuống cấp).

Số: 37/BC-BKTNS

Kbang, ngày 16 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện kết quả đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025; thực hiện phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã tại Thông báo số 124/TB-TTHĐND ngày 14/11/2025 *Kết luận của Thường trực HĐND xã về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025 HĐND xã khoá I, nhiệm kỳ 2021-2026; đồng thời giải quyết một số nội dung theo thẩm quyền*, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra Báo cáo số 441/BC-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026.

Căn cứ Quy chế làm việc, ngày 13/12/2025 Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã đã tổ chức họp Ban thẩm tra; qua ý kiến thảo luận của Ủy viên Ban, đại biểu dự họp và phòng Kinh tế (*cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân xã giao xây dựng Báo cáo*), Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025, với một số nội dung sau:

Thực hiện các Quyết định giao kế hoạch vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các quyết định phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn ngân sách trung ương và ngân sách phương cho Ban quản lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và Ban quản lý xã Kbang thực hiện với tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (*sau sắp xếp*) là 155,440 tỷ đồng¹.

Đến hết ngày 10/12/2025, đã giải ngân 101,240 tỷ đồng, đạt 65,13% kế hoạch vốn; dự kiến đến hết năm 2025 giải ngân 151,427 tỷ đồng, đạt 97,68% kế hoạch vốn.

Bên cạnh những tồn tại, hạn chế đã được nêu trong báo cáo², Ban nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế sau: Mặc dù các cơ quan đơn vị trên địa bàn xã đã chủ động phối hợp, nhưng sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị cấp xã; giữa chuyên môn lĩnh vực kế hoạch đầu tư cấp xã, cấp tỉnh trong xử lý công việc đôi khi còn chưa thực sự nhịp nhàng và đồng bộ, dẫn đến kéo dài thời gian xử lý công việc; chuyên

¹ Cơ cấu vốn chủ yếu bao gồm: Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách TW (trong nước): 92,938 tỷ đồng; Vốn bổ sung có mục tiêu ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện trước sắp xếp): 61,680 tỷ đồng, tiền sử dụng đất ngân sách cấp xã 734,15 triệu đồng

² Công tác lập, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công triển sau sắp xếp triển khai còn chậm so với tiến độ, nên ảnh hưởng đến việc giải ngân vốn đạt thấp.

môn của cán bộ, công chức xã chưa am hiểu sâu quy trình, thủ tục ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện; Việc phân cấp, ban hành một số quy trình thực hiện đầu tư³ phù hợp với chính quyền cấp xã cấp còn chậm, ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án trên địa bàn; tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, bão lũ và xuất hiện nhiều đợt mưa kéo dài cũng đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân.

2. Đối với nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026

Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã cơ bản thống nhất với những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2026 đã được Ủy ban nhân dân xã nêu trong báo cáo.

3. Một số kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các kế hoạch đầu tư công trên địa bàn xã, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân xã quan tâm thực hiện một số nội dung: Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình; Tổ chức nghiệm thu khối lượng hoàn thành theo đợt để kịp thời lập hồ sơ thanh toán và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định nhằm đảm bảo tiến độ hoàn thành và giải ngân kế hoạch vốn năm 2025.

Bên cạnh đó, Ban Kinh tế - Ngân sách cũng đề nghị các cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã trao đổi, thảo luận nhằm đề xuất các giải pháp và biện pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 với mục tiêu trọng tâm là phấn đấu hoàn thành giải ngân cao nhất kế hoạch vốn đầu tư công trong thời gian gấp rút còn lại của năm, đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã được giao.

Trên đây là báo cáo thẩm tra báo cáo của Ủy ban nhân dân xã về tình hình thực hiện kết quả đầu tư công năm 2025 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2026.

Kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HDND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban VHXH HĐND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Lưu: VT, BKTNS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Huỳnh Thị Hà Giang

³ Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư; Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư, xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh.

